

Bản án số: 127/2017/HSST

Ngày: 17 - 11- 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khúc Trọng Quang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Đức Cảnh

2. Bà Ngô Thị Thu Hà

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quyên, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 102/2017/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Văn C, sinh năm 1974; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn R, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; con ông Bùi Văn N, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1949; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1976, có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 09/6/2017 đến ngày 15/6/2017 chuyển tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Bùi Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên Bùi Văn C đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện để lấy tiền ăn tiêu. Cụ thể C đã bán ma túy cho các đối tượng nghiện như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 04/6/2017 Nguyễn Trần T đi cùng 01 thanh niên (không xác định được căn cước, lai lịch, địa chỉ) đến nhà C hỏi mua ma túy, do C hết ma túy nên Thương đưa trước cho C 100.000 đồng để C đi mua ma túy về cho Thương. C nhận tiền của T rồi đến khu vực nghĩa trang xã An Lư, huyện Thủy Nguyên mua của D (không xác định được căn cước, lai lịch) 01 gói heroin với giá

100.000 đồng rồi mang về đưa cho T, T trả công cho C bằng cách sẻ một ít ma túy cho C để sử dụng.

- Lần thứ hai: Khoảng 9h ngày 07/6/2017 T cùng Đồng Thanh T mua của C 01 gói heroin với giá 100.000 đồng

- Lần thứ ba: Khoảng 10h ngày 08/6/2017 T cùng Cao Văn H mua của C 01 gói heroin với giá 100.000 đồng.

- Lần thứ tư: Khoảng 11h30' ngày 09/6/2017 T cùng H mua của C 01 gói heroin với giá 100.000 đồng thì bị lực lượng công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy C bán cho T và H ngày 09/6/2017 là do C mua của một người phu nữ không quen biết ở khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng 03 gói heroin với giá 150.000 đồng vào khoảng 20 giờ ngày 08/6/2017.

Tại kết luận giám định số 759/PC54 (MT) ngày 12/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu của T có trọng lượng 0,0429 gam, trong đó trọng lượng heroin là 0,0276 gam.

Bản cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 17/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố Bùi Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này các đối tượng Nguyễn Trần T, Cao Văn H, Đồng Thanh T có hành vi mua ma túy của C để sử dụng cho bản thân nhưng do lượng ma túy Công an thu giữ của T, H không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự và không thu giữ được ma túy của T nên Công an huyện Thủy Nguyên đã ra quyết định xử lý hành chính đối với T, H, T.

Đối với đối tượng bán heroin cho C, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở điều tra.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn C thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng Nguyễn Trần T, Cao Văn H và Đồng Thanh T như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Văn C về tội danh và điều luật áp dụng như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn C từ 08 – 09 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng thu của bị Bùi Văn C; buộc bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính do mua bán ma túy mà có.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Bùi Văn C tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định số 759/PC54(MT) ngày 12/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Do nghiện ma túy nên bị cáo Bùi Văn C đã thực hiện hành vi mua ma túy về để bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Trong vụ án này xác định bị cáo Bùi Văn C đã có hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho nhiều người, cụ thể: Bán cho Nguyễn Trần T 01 gói heroin vào ngày 04/6/2017; bán cho Nguyễn Trần T, Đồng Thanh T 01 gói heroin vào ngày 07/6/2017 với giá 100.000 đồng; bán cho Nguyễn Trần T, Cao Văn H 01 gói heroin với giá 100.000 đồng vào ngày 08/6/2017; bán cho Nguyễn Trần T, Cao Văn H 01 gói heroin với giá 100.000 đồng vào ngày 09/6/2017. Do đó hành vi của bị cáo Bùi Văn C đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “phạm tội nhiều lần” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo.

Xét bị cáo Bùi Văn C phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo cơ bản thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, với nhân thân, tính chất và hành vi nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử bị cáo mức án trên khởi điểm của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có nguồn thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự xác định: 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định

là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo Bùi Văn C là tiền do bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra cần buộc bị cáo nộp lại số tiền 200.000 đồng là tiền thu lợi bất chính do mua bán trái phép chất ma túy để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo:

Bùi Văn C: 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2017.

**Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì chứa vỏ bao bì còn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 759/PC54.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng)

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng thu của bị cáo Bùi Văn C.

(Theo Biên lai thu tiền số 0007332 ngày 17/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng)

- Buộc bị cáo Bùi Văn C nộp lại sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng thu lợi bất chính do bị cáo mua bán ma túy mà có.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án, nếu bị cáo Bùi Văn C chưa thi hành xong khoản tiền nộp lại thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

**Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội: Bị cáo Bùi Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

**Về quyền yêu cầu thi hành án:* Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi Cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Công an huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Trung Hà, huyện Thủy Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu VT; Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khúc Trọng Quang

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khúc Trọng Quang

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thủy Nguyên, ngày 17 tháng 11 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN-TP HẢI PHÒNG
Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khúc Trọng Quang
Các Hội thẩm nhân dân:

1.

2.

Căn cứ các Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Vào hồi giờ phút ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Bùi Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố về tội: Mua bán trái phép chất ma túy

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Kết quả biểu quyết 3/3.

Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm b khoản 2 khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Kết quả biểu quyết 3/3.

Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C : 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/06/2017.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Về các vấn đề khác:

**Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì chứa vở bao bì còn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 759/PC54.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng)

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng thu của bị cáo Bùi Văn C.

(Theo Biên lai thu tiền số 0007332 ngày 17/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng)

- Buộc bị cáo nộp lại sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng thu lợi bất chính do bị cáo mua bán ma túy mà có.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền nộp lại thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 bộ luật Dân sự năm 2015 tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm thi hành án

**Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội: Bị cáo Bùi Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

**Về quyền yêu cầu thi hành án:* Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết 3/3.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khúc Trọng Quang

